

Số: 251 /QĐ-STP

Lâm Đồng, ngày 18 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận danh hiệu thi đua đối với các tập thể, cá nhân
thuộc Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng năm 2023**

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức 2008; Luật Viên chức 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 2019;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-STP ngày 20/11/2019 của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Sở Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-STP ngày 17/11/2022 của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại công chức, viên chức Sở Tư pháp;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu thi đua đối với các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; các cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”; các cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thuộc các phòng nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp năm 2023 (có danh sách kèm theo).

- Mức tiền thưởng và nguồn kinh phí chi cho công tác thi đua, khen thưởng: Thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Tư pháp; Phòng Tổng hợp và Phổ biến, giáo dục pháp luật, Phụ trách Kế toán Sở; Thủ trưởng và phụ trách kế toán các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; các tập thể và cá nhân có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, TH&PBGDPL.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Tuyến

DANH SÁCH
CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA ĐỐI VỚI CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN
THUỘC SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÂM ĐỒNG NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-STP ngày /12/2023
của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng)

A. DANH HIỆU “TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN” (07)

1. Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
2. Phòng Hành chính tư pháp;
3. Phòng Bổ trợ tư pháp;
4. Phòng Công chứng số 1;
5. Phòng Công chứng số 3;
6. Phòng Công chứng số 4;
7. Phòng Công chứng số 5;

B. DANH HIỆU “LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN” (77)

I. BAN GIÁM ĐỐC (03)

1. Ông Nguyễn Quang Tuyền, Giám đốc Sở Tư pháp;
2. Ông Vũ Văn Thúc, Phó giám đốc Sở Tư pháp;
3. Bà Trần Thị Mỹ Linh, Phó giám đốc Sở Tư pháp.

II. PHÒNG TỔNG HỢP VÀ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (08)

4. Bà Võ Thị Thoại Danh, Trưởng phòng;
5. Bà Lục Minh Thư, Phó trưởng phòng;
6. Ông Nguyễn Văn Lợi, Phó trưởng phòng;
7. Bà Huỳnh Thị Tường Vy, Chuyên viên;
8. Bà Trần Thị Lành, Văn thư;
9. Bà Nguyễn Bích Quyên, Chuyên viên;
10. Bà Trần Thanh Bình, Chuyên viên;
11. Bà Nguyễn Thị Tuyết, Phụ trách kế toán.

III. THANH TRA SỞ (03)

12. Ông Lê Văn Thành, Chánh Thanh tra;
13. Bà Hoàng Thị Thùy Dung, Chuyên viên;

14. Bà Dương Ngọc Linh, Chuyên viên.

IV. PHÒNG HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP (05)

15. Ông Nguyễn Thi, Trưởng phòng;

16. Ông Hoàng Lê Huân, Phó trưởng phòng;

17. Ông Đỗ Đăng Hải, Phó trưởng phòng;

18. Bà Đỗ Thị Thúy Hòa, Chuyên viên;

19. Bà Tô Thị Kim Oanh, Chuyên viên.

V. PHÒNG BỒ TRỢ TƯ PHÁP (05)

20. Bà Dương Thị Quý, Trưởng phòng;

21. Ông Nguyễn Hữu Tân, Phó trưởng phòng;

22. Bà Trịnh Thị Lâm, Phó trưởng phòng;

23. Bà Nguyễn Thị Mai, Chuyên viên;

24. Bà Nguyễn Thị Thu Hòa, Chuyên viên.

VI. PHÒNG XÂY DỰNG, KIỂM TRA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT (03)

25. Bà Đỗ Thị Nhung, Trưởng phòng;

26. Bà Phạm Thị Thu Yến, Phó trưởng phòng;

27. Bà Trần Thị Hằng, Chuyên viên.

VII. PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1 (07)

28. Bà Nguyễn Thị Lê Dung, Trưởng phòng;

29. Bà Phạm Thị Trang, Lưu trữ viên;

30. Bà Lê Thị Nguyệt, Nhân viên;

31. Bà Phạm Bích Phượng, Nhân viên;

32. Bà Phạm Thị Thùy Ninh, Nhân viên;

33. Ông Nguyễn Văn Tùng, Nhân viên;

34. Bà Phạm Thị Diễm Kiều, Phụ trách kế toán.

VIII. PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 3 (07)

35. Bà Nguyễn Thị Ngọc Trường, Phó trưởng phòng;

36. Bà Hà Hoàng Hải Tú, Phụ trách kế toán;

37. Bà Mai Lê Uyên, Thủ quỹ;

38. Bà Lê Mộng Kiều Liên, Nhân viên;

39. Ông Tô Minh Tú, Nhân viên;

- 40. Bà Nguyễn Thị Hiền, Nhân viên;
- 41. Ông Lê Kim Thành Nhân, Nhân viên.

IX. PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 4 (04)

- 42. Ông Phạm Văn Hùng, Trưởng phòng;
- 43. Bà Nguyễn Thị Thu, Chuyên viên;
- 44. Bà Đỗ Thị Châu, Phụ trách Kế toán;
- 45. Bà Đậu Thị Lại, Chuyên viên.

X. PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 5 (06)

- 46. Ông Phạm Văn Hiền, Trưởng phòng;
- 47. Ông Đỗ Hữu Chinh, Phó trưởng phòng;
- 48. Ông Phạm Văn Trí, Chuyên viên;
- 49. Ông Hoàng Văn Việt, Chuyên viên;
- 50. Bà Phạm Thị Hoa, Chuyên viên;
- 51. Bà Nguyễn Thị Hiền, Phụ trách kế toán.

XI. TRUNG TÂM TRỢ GIÚP PHÁP LÝ NHÀ NƯỚC (11)

- 52. Bà Hà Thị Điệp, Giám đốc;
- 53. Ông Phạm Công Vân, Phó giám đốc;
- 54. Ông Lê Anh Vũ, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính;
- 55. Ông Vũ Cát Đăng, Chuyên viên;
- 56. Bà Mơ Thiên, Chuyên viên;
- 57. Bà Hoàng Thị Hương, Chuyên viên;
- 58. Bà Dương Thị Hường, Chuyên viên;
- 59. Bà Trần Thanh Xuân, Chuyên viên;
- 60. Bà Lê Thị Thanh Luyến, Phó trưởng phòng Nghiệp vụ;
- 61. Bà Nguyễn Thị Bích Liên, Chuyên viên;
- 62. Bà Nguyễn Thùy Dung, Chuyên viên.

XII. TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẦU GIÁ TÀI SẢN (15)

- 63. Ông Dương Văn Tám, Giám đốc;
- 64. Ông Bùi Văn Tuân, Phó giám đốc;
- 65. Ông Võ Giang Thi, Trưởng phòng Nghiệp vụ;
- 66. Bà Phạm Tôn Hà, Phó trưởng phòng Nghiệp vụ;
- 67. Bà Đoàn Thị Thương, Phụ trách kế toán;

68. Ông Nguyễn Danh Kim, Đấu giá viên;
69. Bà Phạm Thùy Anh, Đấu giá viên;
70. Bà Võ Thị Minh Trang, Chuyên viên;
71. Ông Nguyễn Duy Bình, Nhân viên;
72. Bà Phạm Ngọc Bảo Uyên, Nhân viên;
73. Bà Ngô Thị Hằng, Nhân viên;
74. Bà Trần Thị Huyền, Nhân viên;
75. Ông Nguyễn Chí Trường, Nhân viên;
76. Ông Nguyễn Bảo Long, Nhân viên;
77. Ông Nguyễn Viết Bình, Nhân viên.

C. DANH HIỆU “CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ” (07)

1. Bà Lê Thị Yến Loan, Chuyên viên Phòng Tổng hợp và Phổ biến, giáo dục pháp luật;
2. Bà Phạm Thị Trang Đài, Phó chánh thanh tra Sở Tư pháp;
3. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang, Chuyên viên Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
4. Ông Nguyễn Kiều Nam, Chuyên viên Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
5. Bà Nguyễn Ngọc Hoàng Giang, Chuyên viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
6. Bà Vương Thị Phương Chi, Chuyên viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
7. Bà Phùng Thị Tố Uyên, Chuyên viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

Tổng số: 07 tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, 77 cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, 07 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”¹./.

¹ **Ghi chú:**

- Mức tiền khen thưởng: Thực hiện theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Nguồn kinh phí chi công tác thi đua, khen thưởng: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 67 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng./.